| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN YÊN**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày 14/12/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vũ Quang Sáng.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Đỗ Văn Thành**

Ông **Nguyễn Văn Tấn**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông* **Nguyễn Cao Cường** - *Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với:

**** Bị cáo:*** **Lê Mạnh N,** sinh ngày 10/01/1995 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở tại: Thôn M, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh.
Con ông Lê Tất L (Đã chết); con bà Hoàng Thị P, sinh năm 1970. Hiện đang ở thôn M, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 29/8/2017 tại tổ 1, khu phố 1, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái, tổ công tác Công an huyện Văn Yên đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Lê Mạnh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần đùi bên trái N đang mặc 03 gói giấy, bên trong các gói đều chứa chất bột nén màu trắng, N khai nhận đó là hêrôin N mua về để sử dụng. Công an huyện Văn Yên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Lê Mạnh N khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên thời gian trước khi bị bắt N đã hai lần mua ma túy loại hêrôin của một số người thuộc địa phận tỉnh Lào Cai về để sử dụng. Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 29/8/2017, N một mình đi đến nhà Hoàng Văn D ở cùng thôn với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi N đi được khoảng 300m thì gặp D, N hỏi D "Có thẻ không, để cho 3 thẻ" (ý nói là có ma túy không, bán cho N 3 gói). D đồng ý bán nên N đưa cho D 600.000đ, D cầm tiền

rồi đưa cho N 03 gói ma túy. Mua được ma túy N đút vào túi quần đùi bên trái rồi đi về, trên đường đi về thì bị bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Lê Mạnh N, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật, tài sản đối với Hoàng Văn D ở thôn M, thị trấn M, huyện V. Kết quả không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 179/GĐMT ngày 05/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lê Mạnh N có tổng trọng lượng là 0,2 gam; 0,08 gam trích ra từ 0,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 69/KSĐT-MT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố Lê Mạnh N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Mạnh N từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng. Đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Quốc hội.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không có tranh luận gì chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.*

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kiểm điểm, các bản khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên vào khoảng 17h10 ngày 29/8/2017 Lê Mạnh N đi từ nhà mình đến nhà Hoàng Văn D ở cùng thôn với mục đích mua ma túy về để sử dụng. N đi được khoảng 300m thì gặp D. Qua trao đổi N đưa cho D 600.000đ, D đưa cho N 03 gói ma túy loại Hêrôin. Mua được ma túy N cho vào túi quần đùi bên trái N đang mặc rồi đi về nhà, trên đường về nhà thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của Lê Mạnh N đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trọng lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,2 gam loại Hêrôin nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Mạnh N thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Hành vi đó không những là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, nhiều loại tội phạm khác mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện Văn Yên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, được học hết lớp 10 nên có hiểu biết nhất định về pháp luật, biết việc mua bán, tàng trữ, vật chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, đua đòi nên đã nghiện chất ma túy. Để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội. Qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là kém. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, có hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác, áp dụng Nghị quyết số 41/2017/NQ14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với Lê Mạnh N. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo Lê Mạnh N với mức hình phạt vừa đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, có hành cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Mạnh N.

Đối với Hoàng Văn D: Theo lời khai của Lê Mạnh N thì D là người bán ma túy cho N. Quá trình điều tra xác minh Hoàng Văn D không có mặt tại địa phương nên không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ hành vi này của D. Vì vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Hành vi trên của Hoàng Văn D sẽ xem xét xử lý khi nào có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Mạnh N – sinh năm 1995 "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xảy ra ngày 29/8/2017 tại tổ 1, khu phố 1, thị trấn Mậu A – Văn Yên – Yên Bái (sau khi đã lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ và tên của các thành phần tham gia niêm phong lại gồm: Nguyễn Đức Phượng, Lương Xuân Toản, Hà Văn Lưu, Đỗ Đức Quý và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là vật cất lưu hành và vỏ phong bì là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a,đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do bị cáo bị kết án và bị xử phạt nên căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lê Mạnh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Lê Mạnh N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

*2. Về hình phạt:*

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Mạnh N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/8/2017.

*3. Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a,đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Mạnh N – sinh năm 1995 "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xảy ra ngày 29/8/2017 tại tổ 1, khu phố 1, thị trấn M – V – Yên Bái (sau khi đã lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ và tên của các thành phần tham gia niêm phong lại gồm: Nguyễn Đức Phượng, Lương Xuân Toản, Hà Văn Lưu, Đỗ Đức Quý và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

*4. Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Lê Mạnh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Mạnh N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS, Công an, THA huyện Văn Yên;
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái 2 bản);
- Lưu HSơ, Tập án,THA (2).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quang Sáng**